

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06 - 6 - 2018
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm;
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Ngọc Tiên;

Bà Võ Thị Trà Giang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà-Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Tý Ph, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 04, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị Nguyễn Thị Tý Ph đã tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Quảng

Nam vào ngày 21/12/2010. Sau khi kết hôn anh, chị sống hạnh phúc và có một người con chung là cháu Nguyễn Thị Sơn Tr, sinh ngày 17/6/2014. Cuộc sống chung của anh, chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2017, nguyên nhân là do tính cách anh, chị sống không hợp nhau, cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra những mâu thuẫn, bất đồng, chị Ph nhiều lần bỏ nhà đi về huyện Đ mà không thông qua ý kiến của anh. Tháng 5/2017, sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì chị Ph về huyện Đ sinh sống cho đến nay. Nhiều lần anh yêu cầu chị về để chăm sóc con chung nhưng chị vẫn không trở về. Anh xét thấy chị Ph là người vợ thiếu trách nhiệm với gia đình nên anh không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với chị nữa, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Ph.

- *Về con chung*: Anh và chị Nguyễn Thị Tý Ph có một người con chung là cháu Nguyễn Thị Sơn Tr, sinh ngày 17/6/2014. Từ khi chị Ph bỏ nhà đi(tháng 5/2017) cho đến nay cháu Tr do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, sau khi ly hôn anh đề nghị Tòa án xem xét tiếp tục giao cháu Tr cho anh nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, lời khai có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị Tý Ph trình bày:

Chị thống nhất với lời trình bày của anh Nguyễn Tấn Đ về quá trình xác lập quan hệ hôn nhân. Sau khi kết hôn, chị cùng anh Đ về sống chung với gia đình anh tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Do anh Đ thường xuyên đi làm xa ít có mặt ở nhà nên giữa chị và mẹ anh Đ cũng có những mâu thuẫn, bất hòa, anh Đ không chia sẻ với chị, từ đó chị bị nhiều áp lực từ phía cha, mẹ anh Đ. Tháng 5/2017 cho đến nay chị về sinh sống nhà mẹ tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Nay anh Đ đề nghị ly hôn chị thống nhất.

Về con chung: Chị và anh Đ có một cháu gái tên là Nguyễn Thị Sơn Tr, sau khi ly hôn chị đề nghị được nhận nuôi cháu Tr và không có yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự khi tham gia Tố tụng tại tòa án.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Tý Ph, giao cho anh Nguyễn Tấn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Sơn Tr đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đ không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi cháu Tr nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không có đề nghị giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Tý Ph kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của anh, chị được công nhận là hợp pháp. Mâu thuẫn giữa anh, chị xảy ra từ năm 2017 nguyên nhân do tính tình anh, chị sống không hợp nhau, anh Đ thường xuyên đi làm xa ít khi ở nhà nên không quan tâm đến cuộc sống vợ chồng. Sống chung với cha, mẹ chồng nên chị Ph bị nhiều áp lực về tinh thần nhưng phía anh Đ thì không quan tâm chia sẻ. Từ tháng 5/2017 đến nay anh Đ, chị Ph không sống chung với nhau nữa.

Qua xác minh tình trạng mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Tý Ph tại Ban chấp hành phụ nữ xã T thể hiện: Cuộc sống hôn nhân giữa anh Đ và chị Ph có xảy ra mâu thuẫn. Từ 5/2017 đến nay, chị Ph bỏ về nhà mẹ ruột tại huyện T sinh sống, cháu Nguyễn Thị Sơn Tr được anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng, thời gian chị Ph bỏ đi cho đến nay địa phương không nhìn thấy chị Ph về sống chung lại với anh Đ. Kết quả xác minh nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn của TAND huyện Tiên Phước đối với anh Đ, chị Ph phù hợp với lời khai của anh, chị tại phiên tòa.

Để có căn cứ xem xét mâu thuẫn giữa anh Đ, chị Ph, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã tiến hành ghi lời khai của bà Phạm Thị Ch mẹ ruột anh Đ, lời khai bà Ch thể hiện: Sau khi kết hôn vào năm 2010, chị Ph về sống chung cùng gia đình bà tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Do chị Ph không có việc làm nên gia đình thường hay động viên chị nên kiếm việc làm để phụ giúp gia đình nhưng chị không thống nhất. Vì vậy, giữa vợ chồng hay phát sinh mâu thuẫn. Mỗi lần vợ chồng có mâu thuẫn là chị Ph tự ý bỏ về nhà mẹ ruột ở, góp ý rất nhiều lần nhưng chị Ph vẫn không nghe. Tháng 5/2017 chị Ph đưa cháu Tr về nhà mẹ ruột sinh sống. Đến tháng 8 năm 2017 chị giao cháu lại cho bà và anh Đ nuôi dưỡng cho đến nay.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa anh Đ và chị Ph đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung của anh, chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa nguyên đơn anh Đ giữ nguyên quan điểm đề nghị được ly hôn và được chị Nguyễn Thị Tý Ph đồng ý. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Tý Ph.

[2] *Về con chung:* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ đề nghị được nhận nuôi cháu Nguyễn Thị Sơn Tr vì hiện nay cháu đang sống cùng anh từ tháng 8 năm 2017. Anh không thống nhất giao cháu Tr cho chị Ph nuôi dưỡng bởi vì chị thiếu trách nhiệm của một người mẹ, không

quan tâm chăm sóc con chung, tháng 8/2017 đến nay chị không một lần về thăm cháu Tr, không quan tâm đến con từ tinh thần đến vật chất. Tại biên bản hòa giải ngày 10/5/2018 bị đơn chị Ph cũng thừa nhận vì bận công việc nên thời gian từ tháng 8/2017 đến nay chị ít có điều kiện về thăm cháu Tr, tuy nhiên cháu Tr vẫn được anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng tốt và chị đã thống nhất giao cháu Tr cho anh Đ nuôi dưỡng.

Xét điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anh Nguyễn Tấn Đ, chị Nguyễn Thị Tý Ph, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại biên bản hòa giải ngày 10/5/2018, bị đơn chị Ph đã thống nhất thỏa thuận giao cháu Tr cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng nhưng sau đó chị đã thay đổi yêu cầu đề nghị giao cháu Tr cho chị nuôi dưỡng với lý do cháu Nguyễn Thị Sơn Tr muốn chị chăm sóc. Chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay, chị Ph, anh Đ đều có việc làm, thu nhập và có khả năng đảm bảo được việc nuôi dưỡng cháu Tr. Tuy nhiên, ngoài thu nhập, việc làm thì xem xét đến các điều kiện cần thiết khác như việc học tập, môi trường sinh hoạt, sự gắn bó tình cảm của cháu Tr thì thấy: Từ tháng 8 năm 2017 đến nay, cháu Nguyễn Thị Sơn Tr được anh Nguyễn Tấn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng tại nhà cha, mẹ anh thôn 02, xã T, hiện nay cháu đang học tại trường mẫu giáo xã T, hiện tại cháu Tr đã quen với môi trường sinh hoạt, học tập tại nơi đây. Hơn nữa hiện nay anh Đ có việc làm ổn định, thu nhập bình quân hàng tháng 6.000.000 đồng, với mức thu nhập này sẽ đảm bảo đủ điều kiện để anh nuôi dưỡng cháu Tr. Hiện tại chị Ph đang sinh sống tại xã Đ, huyện Đ, nếu giao cháu Tr cho chị Ph nuôi dưỡng thì phần nào cũng xáo trộn đến môi trường sinh hoạt, học tập, việc gắn bó tình cảm giữa anh Đ và cháu Tr từ tháng 8/2017 cho đến nay. Mặt khác, tại biên bản ghi lời khai ngày 10/5/2018 chị Ph cũng thừa nhận hiện tại cháu Tr đang sống cùng anh Đ và cháu vẫn phát triển bình thường. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để giao cháu Nguyễn Thị Sơn Tr cho anh Nguyễn Tấn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4] *Về án phí*: Anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Tý Ph.

2. *Về con chung*: Giao cho anh Nguyễn Tấn Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục người con chung chưa thành niên, cháu Nguyễn Thị Sơn Tr, sinh ngày 17/6/2014 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Tý Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí*: Anh Nguyễn Tấn Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0018611 lập ngày 05 tháng 4 năm 2018. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/6/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã T, h. T;
- Lưu hồ sơ + án văn;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm